TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 01 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C.Q, sinh năm 1995; địa chỉ: xxx/x/xx H , Tp Q , tỉnh B

- Bị đơn: Ông Nguyễn X.C, sinh năm 1993; HKTT: T1, T2, Q; địa chỉ: Số xxx P, xã H, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị C.Q và ông Nguyễn X.C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C.Q và ông Nguyễn X.C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn X.H, sinh ngày 05/6/2023 cho bà Nguyễn Thị C.Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn X.C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị C.Q và ông Nguyễn X.C không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí cấp dưỡng 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị C.Q tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị C.Q đã nộp theo biên lai thu số 0008449 ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị C.Q đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND thị trấn T, h.T2;
(Đăng ký kết hôn số xx ngày 15/09/2022);
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Mỹ Loan